

Số: 24/2022/QĐST-DS

Bình Tân, ngày 12 tháng 8 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BÌNH TÂN - TỈNH VĨNH LONG**

Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phan Kim Ngân

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Hữu Thuận

2. Ông Phan Văn Sương

Căn cứ các vào Điều 212, 213, 235 và 246 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 34/2021/TLST-DS ngày 19 tháng 4 năm 2021.

XÉT THẤY:

Tại phiên tòa các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết vụ án và thỏa thuận của các đương sự là tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Bà **B**, sinh năm 1952. Địa chỉ cư trú: ấp B, xã M, huyện B, tỉnh Vĩnh Long.

Người đại diện hợp pháp của nguyên đơn: chị **H**, sinh năm 1976. Địa chỉ cư trú: ấp L, xã T, huyện B, tỉnh Vĩnh Long (theo văn bản ủy quyền ngày 24/5/2021).

- *Bị đơn:* Anh **Đ**, sinh năm 1983. Địa chỉ cư trú: ấp B, xã M, huyện B, tỉnh Vĩnh Long.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị đơn là: Luật sư T - Văn phòng Luật sư T thuộc Đoàn Luật sư tỉnh Vĩnh Long.

- *Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:*

Ông **L**, sinh năm 1948.

Chị **N**, sinh năm 1987.

Cùng địa chỉ cư trú: ấp B, xã M, huyện B, tỉnh Vĩnh Long.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Bà B và anh Đ thỏa thuận như sau:

- Anh Đ hoàn trả bà B quyền sử dụng đất gồm các diện tích:

diện tích 113,6m² (tách 219-2) đất trồng cây lâu năm bao gồm các mốc 2, 3, 12, 11, 10, 2 thuộc thửa đất số 219, tờ bản đồ số 20, diện tích 835,5m², loại đất ở và trồng cây lâu năm.

diện tích 0,9m² (tách 221-2) đất trồng cây lâu năm bao gồm các mốc 11, 12, 13, 14, 11 thuộc thửa đất số 221, tờ bản đồ số 20, diện tích 54,9m², loại đất trồng cây lâu năm.

diện tích 547,4m² (tách 274-2) đất chuyên trồng lúa nước bao gồm các mốc 2, 3, 7, 8, 2 thuộc thửa đất số 274, tờ bản đồ số 12, diện tích 4472,3m², loại đất chuyên trồng lúa nước.

Cùng tọa tại ấp B, xã M, huyện B, tỉnh Vĩnh Long do bà B đứng tên quyền sử dụng đất.

(Kèm theo trích đo bản đồ địa chính khu đất ngày 16/02/2022 của Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai huyện B).

- Bà B và anh Đ không tranh chấp về số cây trồng trên diện tích 113,6m² thuộc tách 219-2.

- Anh Đ có trách nhiệm di dời 39 cây mít loại A ra khỏi phần đất trên diện tích 547,4m² thuộc tách 274-2.

2.2 Về chi phí tố tụng:

Chi phí khảo sát đo đạc: anh Đ hoàn trả lại bà B số tiền 9.579.200 đồng (*Chín triệu năm trăm bảy mươi chín nghìn hai trăm đồng*).

2.3. Về án phí dân sự sơ thẩm:

Anh Đ phải chịu 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Vĩnh Long;
- VKS huyện Bình Tân;
- Chi cục THADS huyện Bình Tân;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(*đã ký*)

Phan Kim Ngân